

Số: 02 /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**  
**Công ty Cổ phần Sông Đà 6**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 6 ban hành theo Quyết định số 03/QĐ-ĐHĐCĐ, ngày 13/7/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Sông Đà 6;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông số 01/BB-ĐHĐCĐ, ngày 29 tháng 6 năm 2023; Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của Cổ đông và đại diện theo ủy quyền của Cổ đông dự họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Sông Đà 6;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Đại hội đồng cổ đông quyết nghị thông qua các nội dung sau đây:**

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022; kế hoạch hoạt động năm 2023 (như tài liệu trình Đại hội).

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch
1	Giá trị sản lượng SXKD	10 <sup>9</sup> đ	650,000
2	Doanh thu	10 <sup>9</sup> đ	691,468
3	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>9</sup> đ	7,260
4	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>9</sup> đ	5,808
5	Nộp Nhà nước	10 <sup>9</sup> đ	15,508
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	0
7	Vốn điều lệ	10 <sup>9</sup> đ	347,716
8	Vốn chủ sở hữu	10 <sup>9</sup> đ	444,608
9	Tổng tài sản	10 <sup>9</sup> đ	1.274,732

3. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 (như tài liệu trình Đại hội).



4. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C soát xét, xác nhận (*Báo cáo Tài chính chi tiết được kiểm toán kèm theo*).

Một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch
1	Doanh thu	đồng	211.808.917.202
2	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	đồng	5.681.032.863
-	Lợi nhuận sau thuế	đồng	77.698.027
3	Tổng tài sản	đồng	1.285.495.489.358
-	Tài sản ngắn hạn	đồng	966.088.504.862
-	Tài sản dài hạn	đồng	289.406.984.532
4	Nguồn vốn	đồng	1.285.495.489.358
	Nợ phải trả	đồng	852.619.17.804
	Vốn chủ sở hữu	đồng	432.876.301.554

5. Phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2022:  
Công ty không chia cổ tức vì không đủ điều kiện.

6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn 01 (một) trong 04 (bốn) đơn vị Kiểm toán đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 theo Tờ trình của Ban kiểm soát Công ty:

- Công ty TNHH Kiểm toán VACO;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

7. Báo cáo chi thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022; mức chi thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023, như sau:

a. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2022:

TT	Chức danh	Mức được duyệt		Mức ĐHĐCĐ thông qua	
		Lương/ tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)	Lương/ tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm		6.000.000		5.100.000
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	39.000.000		33.150.000	

3	Thành viên HĐQT		4.000.000		3.400.000
4	Trưởng BKS chuyên trách	23.000.000		19.550.000	
5	Thành viên Ban Kiểm soát		2.000.000		1.700.000

b. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2023:

- Khi tỷ lệ hoàn thành kế hoạch SXKD, lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch năm, tiền lương và thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

TT	Chức danh	Mức tiền lương, thù lao năm 2023	
		Lương/tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm		7.000.000
2	Thành viên HĐQT		5.000.000
3	Trưởng Ban KS chuyên trách	25.000.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát		3.000.000
5	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	39.000.000	

- Khi quyết toán tiền lương, thù lao của Người quản lý Công ty Cổ phần Sông Đà 6 vận dụng theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và các quy định hiện hành.

8. Miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026:

Đại hội đồng cổ đông thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 6 trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026, đối với:

(i) Ông Đào Xuân Tuấn - sinh năm 1977; nghề nghiệp: Cử nhân Tài chính Kế toán, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh theo nguyện vọng cá nhân và đề nghị của cổ đông Tổng công ty Sông Đà - CTCP;

(ii) Ông Phạm Đức Trọng - sinh năm 1979; nghề nghiệp: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh theo đề nghị của cổ đông Tổng công ty Sông Đà - CTCP.

9. Đại hội đồng cổ đông bầu cử bổ sung thay thế thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 đối với:

(i) Ông Nguyễn Minh Tuấn - sinh năm 1980; nghề nghiệp: Kỹ sư Khoan khai thác Dầu khí, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh; chức vụ hiện tại: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Tổng giám đốc Công ty: là Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Sông Đà 6 trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026 (thay thế ông Đào Xuân Tuấn) theo đề nghị của cổ đông Tổng công ty Sông Đà - CTCP;

(ii) Ông Nguyễn Thế Tài - sinh năm: 1966; nghề nghiệp: Kỹ sư Xây dựng; chức vụ hiện tại: Phó Bí thư Đảng ủy, Người phụ trách quản trị công ty, Trưởng phòng TCNS Công ty: là Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Sông Đà 6 trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026 (thay thế ông Phạm Đức Trọng) theo đề nghị của cổ đông Tổng công ty Sông Đà - CTCP.



*Handwritten signature*

**Điều 2.** Giao cho Hội đồng quản trị Công ty lãnh đạo, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành tổ chức thực hiện Nghị quyết đạt hiệu quả cao; Ban Kiểm soát thực hiện kiểm soát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ Công ty.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, các tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và Cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBCK Nhà nước (B/c);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (B/c);
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**



**ĐẶNG QUỐC BẢO**